

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2017 - 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 300/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định sửa đổi, bổ sung hệ thống mục lục ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định Hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 56/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2017 – 2020;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 36/TTr-STC ngày 26 tháng 01 năm 2018.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2017 - 2020 như sau:

**1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

a) Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương áp dụng thời kỳ ổn định ngân sách 2017 - 2020 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Đối tượng áp dụng

Các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh, huyện; các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, tổ chức, đơn vị

khác và cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng nguồn thu tiền chậm nộp.

## **2. Nguyên tắc phân chia các khoản thu tiền chậm nộp**

a) Hạn chế phân chia nguồn thu cho nhiều cấp ngân sách; hạn chế sử dụng nhiều tỷ lệ phân chia khác nhau đối với khoản thu tiền chậm nộp cũng như giữa các đơn vị hành chính trên địa bàn. Số thu tiền chậm nộp gắn với vai trò cấp nào quản lý thì phân chia cho ngân sách cấp đó.

b) Phân cấp nguồn thu tiền chậm nộp gắn với nhiệm vụ và khả năng quản lý nguồn thu của từng cấp.

## **3. Nội dung phân chia nguồn thu tiền chậm nộp giữa các cấp ngân sách**

a) Đối với khoản thu tiền chậm nộp ngân sách địa phương được hưởng và được hạch toán riêng theo từng tiểu mục quy định tại Thông tư số 300/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính trong năm ngân sách 2017 và Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính trong giai đoạn 2018-2020: Thực hiện phân chia theo khoản thu phát sinh tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương (cấp tỉnh, huyện, xã) theo Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp ở địa phương; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp năm 2017 và trong thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020.

b) Đối với khoản thu tiền chậm nộp ngân sách địa phương được hưởng nhưng không được hạch toán riêng theo từng khoản thu, thực hiện phân chia như sau:

- Số thu tiền chậm nộp ngân sách của các cá nhân, tổ chức nộp do cấp tỉnh quản lý thì phân chia cho ngân sách cấp tỉnh hưởng 100%.

- Số thu tiền chậm nộp ngân sách của các cá nhân, tổ chức nộp do cấp huyện quản lý thì phân chia cho ngân sách cấp huyện đó hưởng 100%.

- Số thu tiền chậm nộp ngân sách của các cá nhân, tổ chức nộp do cấp xã quản lý thì phân chia cho ngân sách cấp xã đó hưởng 100%.

- Số thu tiền chậm nộp do đơn vị thuộc cấp trung ương quản lý nộp ngân sách nhưng ngân sách địa phương được hưởng thì phân chia cho ngân sách cấp tỉnh hưởng 100%.

**Điều 2.** Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai, thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2018, được áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách năm 2017-2020 theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

**Điều 4.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục Trưởng Cục thuế tỉnh, Cục Trưởng Cục Hải Quan tỉnh, Kho bạc nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban ngành của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Tổng cục thuế; Tổng cục Hải Quan;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Bí thư, các phó bí thư Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CV;
- Lưu: VT, KTTH (LTH).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Thương**